

Phòng Giáo dục và Đào tạo

Đề thi Giữa Học kì 1

Năm học 2021 - 2022

Bài thi môn: Tiếng Việt lớp 4

Thời gian làm bài: 60 phút

(không kể thời gian phát đề)

(Đề số 1)

Câu 1 : đọc bài thả diều

THẢ DIỀU

Cánh diều no gió

Sáo nó thổi vang

Sao trời trôi qua

Diều thành trăng vàng.

Cánh diều no gió

Tiếng nó trong ngần

Diều hay chiếc thuyền

Trôi trên sông Ngân.

Cánh diều no gió

Tiếng nó chơi vơi
Diều là hạt cau
Phơi trên nong trời.

Trời như cánh đồng
Xong mùa gặt hái
Diều em – lưới liềm
Ai quên bỏ lại.

Cánh diều no gió
Nhạc trời reo vang
Tiếng diều xanh lúa
Uốn cong tre làng.

Ơi chú hành quân
Cô lái máy cày
Có nghe phơi phơi
Tiếng diều lượn bay?

(Trần Đăng Khoa)

Câu 2. Cánh diều được so sánh với những hình ảnh nào?

A. trắng vàng, chiếc thuyền, lưới liềm, sao trời

B. trắng vàng, chiếc thuyền, hạt cau, lưới liềm

C. trắng vàng, chiếc thuyền, sông Ngân, hạt cau

Câu 3. Dòng nào dưới đây nêu đúng 3 từ ngữ tả âm thanh của tiếng sáo diều?

A. trong ngân, chơi với, reo vang

B. trong ngân, phơi phới, réo vang

C. trong ngân, phơi phới, lượn bay

Câu 4. Hai câu thơ “Tiếng diều xanh lúa / Uốn cong tre làng” ý nói gì?

A. Tiếng sáo diều nhuộm xanh cả đồng lúa và uốn cong lũy tre làng.

B. Tiếng sáo diều làm lúa lên xanh hơn, cây tre làng uốn cong hơn.

C. Tiếng sáo diều hay đến mức khiến đồng lúa, lũy tre trở nên đẹp hơn.

Câu 5. Ý chính của bài thơ là gì?

A. Tả vẻ đẹp của trắng vàng trên bầu trời quê hương.

B. Tả vẻ đẹp của bầu trời và cánh đồng lúa quê hương.

C. Tả vẻ đẹp của cánh diều bay lượn trên bầu trời quê.

Câu 6 :Điền vào chỗ trống tiếng bắt đầu bằng l hoặc n:

Sông (1).....uốn khúc giữa (2)rời chạy dài bất tận. Những bờ tre xanh vun vút chạy dọc theo bờ sông. Tối tối, khi ông trăng tròn vắt ngang ngọn tre soi bóng xuống dòng sông (3)lánh thì mặt (4).....gợn sóng,(5).....linh ánh vàng. Chiều chiều, khi ánh hoàng hôn buông xuống, em (6).....ra sông hóng mát. Trong sự yên (7).....của dòng sông, em nghe rõ cả tiếng thì thào của hàng tre xanh và cảm thấy thanh thoi, trong sáng cả tâm (8).....

(Theo Dương Vũ Tuấn Anh)

(Gợi ý lựa chọn: (1) lằm/nằm; (2) làn/ nàng; (3) lấp/ nấp; (4) lược / nước; (5) lung/ nung; (6) lại /nại; (7) lặng/ nặng; (8) lòng/ nòng)

Câu 7 : Tập làm văn

Viết đoạn văn ở phần thân bài (khoảng 6 câu) tả một đồ dùng học tập của em.